

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST

Ngày 29 – 9 – 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Diễn

2. Bà Phạm Thị Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Trần Viết Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn P**, sinh ngày 30/8/1987 tại xã D, Huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã D, Huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1950 và bà: Vũ Thị R, sinh năm 1957; có vợ: Phùng Thị O, sinh năm 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 02/7/2021 của Công an xã D, Huyện H, tỉnh Thái Bình phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 18/7/2021; bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (*có mặt*).

**- Bị hại:** Anh Vũ Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn H, xã Q, Huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988; nơi cư trú Thôn Q, xã Q, Huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 24/7/2021, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Boss màu nâu, biển số 17K8-2xyz đi từ nhà sang xã Q, Huyện Q, tỉnh Thái Bình tìm sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến đường thuộc thôn Đ, xã Q, P phát hiện ở trên vệ cỏ bên phải chiều đi có 01 chiếc xe ô tô bằng kim loại sơn màu xám của anh Vũ Văn H; quan sát không thấy có người, P đỗ xe ở lề đường, đi bộ đến cạnh xe ô tô, dùng tay gạt chiếc chiếu phủ trên xe xuống đất rồi kéo xe ra gần vị

trí để xe mô tô, dùng một đoạn dây nilon nhắt được ở mé đường buộc càng xe lỏi vào đai xách yên của xe mô tô, sau đó điều khiển xe mô tô kéo theo xe lỏi đến cơ sở thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị N ở thôn Q, xã Q, Huyện Q bán được 390.000 đồng. Số tiền bán xe P chi tiêu cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 38/KLĐG-HĐĐGTS ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Quỳnh Phụ kết luận: 01 chiếc xe lỏi bằng kim loại, màu sơn xám, đã qua sử dụng có giá trị 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo khai: Do nghiện ma túy và muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên trưa ngày 24/7/2021, bị cáo đã lấy 01 xe lỏi của anh Vũ Văn H để ở mé đường thuộc thôn Đ, xã Q, Huyện Q mang bán cho Chị Nguyễn Thị N được 390.000 đồng chi tiêu cá nhân. Bị cáo nhất trí kết luận của Hội đồng định giá tài sản về trị giá chiếc xe lỏi bị cáo đã trộm cắp. Bị cáo xin nộp lại số tiền 390.000 đồng có được do bán tài sản trộm cắp trên.

Lời khai của bị hại là anh Vũ Văn H có trong hồ sơ vụ án có nội dung: Khoảng 10 giờ ngày 24/7/2021 anh để chiếc xe lỏi ở khu đất trống đối diện cửa hàng nhôm kính của anh ở thôn Đ, xã Q, Huyện Q; chiều cùng ngày anh phát hiện xe bị mất nên đã báo cơ quan Công an. Ngày 20/8/2021, anh đã được cơ quan Điều tra Công an Huyện Quỳnh Phụ trả lại xe, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh nhất trí kết luận định giá về trị giá chiếc xe lỏi là 2.200.000 đồng.

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Chị Nguyễn Thị N có trong hồ sơ vụ án: Nhà chị là cơ sở thu mua phế liệu. Chiều ngày 24/7/2021 chị có mua 01 xe lỏi của một người đàn ông sau này mới biết là Nguyễn Văn P giá 390.000 đồng, khi mua người này nói xe của gia đình không dùng nữa nên bán. Sau khi được Công an Huyện cho biết đây là tài sản trộm cắp, chị đã nộp lại xe cho cơ quan Điều tra và không yêu cầu Nguyễn Văn P trả chị khoản tiền chị đã trả mua chiếc xe này.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSQP ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo tù 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2021. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu 390.000 đồng là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp, bị cáo tự nguyện xin nộp lại để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng kh ác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu , chứng cứ sau : Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; các bản ảnh hiện trường, vật chứng; bản kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 24/7/2021, tại đường thuộc thôn Đ xã Q, Huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn P đã có hành vi lén lút lấy 01 chiếc xe lôi bằng kim loại, màu xám trị giá 2.200.000 đồng của anh Vũ Văn H mang đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân . Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Việc Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Lợi dụng sự sơ hở của anh Vũ Văn H trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã trộm cắp của anh H 01 chiếc xe lôi trị giá 2.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Mặc dù tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, nhưng bị cáo thực hiện hành vi ngay ban ngày trong khu vực dân cư , điều đó thể hiện sự táo bạo và ý thức coi thường pháp luật , do đó bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội gây thiệt hại không lớn*”, “*Phạm tội lần đầu*

và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vừa bị xử phạt vi phạm hành chính cùng về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 02/7/2021, chưa đầy một tháng sau lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Đây là những tình tiết cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Qua phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, như mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo trộm cắp của anh Vũ Văn H 01 chiếc xe lô, cơ quan Điều tra Công an Huyện Quỳnh Phụ đã thu hồi trả lại cho anh H; anh H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự, do đó về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[7] Trong vụ án này, chị Nguyễn Thị N đã mua chiếc xe lô bị cáo trộm cắp được. Qua điều tra xác định, chị N không biết chiếc xe là tài sản do phạm tội mà có, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị N là đúng quy định. Số tiền 390.000 đồng mua chiếc xe trên, chị N không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại. Tại phiên tòa bị cáo xin tự nguyện nộp lại khoản tiền này, xét thấy đây là tiền do bị cáo bán tài sản trộm cắp cho chị N mà có nhưng do chị N không yêu cầu bị cáo trả lại nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boss màu nâu, biển số 17K8-2xyz bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp được xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1950, trú tại thôn H, xã D, Huyện H, tỉnh Thái Bình (bỏ để bị cáo). Ông P không biết việc bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản, do đó cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Huyện Quỳnh Phụ đã trả lại xe cho Ông Ph là đúng quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h; i; s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 7 năm 2021.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu 390.000đ (*Ba trăm chín mươi nghìn đồng*) của bị cáo Nguyễn Văn P để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

***Nơi nhận***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND Huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA Huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA Huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Chi cục THADS Huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã D, Huyện H, Tỉnh Thái Bình;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Liên**